

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2022/HC-ST

Ngày 23-6-2022

V/v “Khiếu kiện quyết định

hành chính, hành vi hành chính

về lĩnh vực quản lý đất đai”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Anh Đào

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Sang

Ông Trần Thanh Trung

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 66/2021/TLST-HC ngày 19 tháng 7 năm 2021 về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính về lĩnh vực quản lý đất đai*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2022/QĐXXST-HC ngày 23 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Ông Phan Tiến L, sinh năm 1968; nơi Đăng ký hộ khẩu thường trú: Khối 3, thị trấn N, huyện Th, tỉnh Quảng Nam.

Chỗ ở hiện nay: Hoa Kỳ.

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Phan Thị Ch, sinh năm 1966; địa chỉ: Khối 1, thị trấn N, huyện Th, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

- Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Th và Ủy ban nhân dân huyện Th;

Địa chỉ: Khối 3, thị trấn N, huyện Th, tỉnh Quảng Nam.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn D - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Th. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Trần Tr - Phó Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Th. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại các văn bản có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, người đại diện theo uỷ quyền của người khởi kiện bà Phan Thị Ch trình bày:

Để thực hiện Bản án số 59/2017/HC-ST ngày 07/8/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, Ủy ban nhân dân (gọi tắt là UBND) huyện Th ban hành Quyết định số 4494/QĐ-UBND ngày 12/7/2018 về việc bố trí đất tái định cư và thu tiền sử dụng đất tái định cư cho ông Phan Tiến L để giải phóng mặt bằng xây dựng công trình: Nâng cấp, cải tạo tuyến đường ĐT 617 tại xã T, huyện Th, tỉnh Quảng Nam, quyết định trên đã xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông L nên ông L có ủy quyền cho bà Phan Thị Ch làm Đơn khiếu nại gửi đến Chủ tịch UBND huyện Th, khiếu nại Quyết định số 4494/QĐ-UBND ngày 12/7/2018 rất nhiều lần nhưng không được giải quyết.

Do đó, ông Phan Tiến L khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Buộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Th giải quyết đơn khiếu nại về việc tính giá trị nộp tiền sử dụng đất cho ông Phan Tiến L theo đúng quy định của pháp luật.

- Hủy một phần Quyết định số 4494/QĐ-UBND ngày 12/7/2018 của UBND huyện Th về việc bố trí đất tái định cư và thu tiền sử dụng đất tái định cư cho ông Phan Tiến L để giải phóng mặt bằng xây dựng Công trình: Nâng cấp, cải tạo tuyến đường ĐT 617 đoạn Km 0+00 đến Km 4+245 giai đoạn 1 (đợt 13) tại xã T, huyện Th, tỉnh Quảng Nam đối với phần giá trị quyền sử dụng đất tái định cư (tại mục 2 Điều 1).

Tại các văn bản có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện UBND huyện Th trình bày:

Việc UBND huyện Th ban hành Quyết định số 4494/QĐ-UBND ngày 12/7/2018 về việc bố trí đất tái định cư và thu tiền sử dụng đất tái định cư cho ông Phan Tiến L là đúng quy định pháp luật. Đề nghị Tòa án xem xét giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng và người khởi kiện đã chấp hành đúng quy định của Luật Tố tụng hành chính năm 2015. Người bị kiện UBND huyện Th và Chủ tịch UBND huyện Th không cung cấp chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án, không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện là chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo Điều 57, Điều 83, Điều 93 Luật Tố tụng hành chính.

Về nội dung: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 193 Luật Tố tụng hành chính năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện ông Phan Tiến L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên. Sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Buộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Th giải quyết đơn khiếu nại về việc tính giá trị nộp tiền sử dụng đất cho ông Phan Tiến L theo đúng quy định của pháp

luật.

- Huỷ một phần Quyết định số 4494/QĐ-UBND ngày 12/7/2018 của Ủy ban nhân dân huyện Th về việc bố trí đất tái định cư và thu tiền sử dụng đất tái định cư cho ông Phan Tiến L để giải phóng mặt bằng xây dựng Công trình: Nâng cấp, cải tạo tuyến đường ĐT 617 đoạn Km 0+00 đến Km 4+245 giai đoạn 1 (đợt 13) tại xã T, huyện Th, tỉnh Quảng Nam đối với phần giá trị quyền sử dụng đất tái định cư (tại mục 2 Điều 1).

Sau khi nhận được Quyết định số 4494/QĐ-UBND ngày 12/7/2018 của Ủy ban nhân dân huyện Th về việc bố trí đất tái định cư và thu tiền sử dụng đất tái định cư cho ông Phan Tiến L, không đồng ý với quyết định này, ông L đã ủy quyền cho bà Phan Thị Ch nhiều lần khiếu nại về việc tính giá trị quyền sử dụng đất tái định cư của Quyết định số 4494/QĐ-UBND ngày 12/7/2018 của Ủy ban nhân dân huyện Th nhưng không được giải quyết. Lần gần nhất bà Phan Thị Ch nhận được văn bản phản hồi là Công văn số 1408/UBND-TD ngày 16/3/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam (BL 10) đơn đốc UBND huyện Th kiểm tra, trả lời đơn của bà Ch. Ngày 10/11/2020 ông Phan Tiến L có đơn khởi kiện đến Tòa án. Xét thấy, kể từ khi ông L nhận được Quyết định số 4494/QĐ-UBND ngày 12/7/2018 của Ủy ban nhân dân huyện Th thì đã thực hiện thủ tục khiếu nại theo quy định pháp luật nhưng không được giải quyết. Nay, ông L khởi kiện tại Tòa án về hành vi hành chính, quyết định hành chính của Chủ tịch và UBND huyện Th là còn trong thời hiệu khởi kiện.

Căn cứ Điều 30, Điều 32, Điều 116 Luật Tổ tụng hành chính, Tòa án thụ lý giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính về lĩnh vực quản lý đất đai*”.

[2] Xét yêu cầu buộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Th giải quyết đơn khiếu nại về việc tính giá trị nộp tiền sử dụng đất cho ông Phan Tiến L theo đúng quy định của pháp luật:

Tại Bản án số 59/2017/HC-ST ngày 07/8/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam đã quyết định, buộc UBND huyện Th, tỉnh Quảng Nam bố trí đất tái định cư cho ông Phan Tiến L theo quy định pháp luật đối với diện tích đất 205m² tại thửa 794, tờ bản đồ số 12 xã Tam hiệp, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam của ông Phan Tiến L bị thu hồi theo Quyết định số 957/QĐ-UBND ngày 25/3/2013 của UBND huyện Núi Thành. Sau khi Bản án có hiệu lực pháp luật, UBND huyện Th đã ban hành Quyết định số 4494/QĐ-UBND ngày 12/7/2018 về việc bố trí đất tái định cư và thu tiền sử dụng đất tái định cư cho ông Phan Tiến L. Tuy nhiên, ông L cho rằng tại phần giá trị quyền sử dụng đất tái định cư của Quyết định số 4494/QĐ-UBND ngày 12/7/2018 của UBND huyện Th không đúng quy định pháp luật nên ông L đã ủy quyền cho bà Phan Thị Ch thực hiện việc khiếu nại đối với Quyết định số 4494/QĐ-UBND ngày 12/7/2018 từ năm 2018 cho đến khi có đơn khởi kiện tại Tòa án. Xét thấy, khiếu nại của ông L thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND huyện Th theo quy định tại Điều 18 Luật Khiếu nại. Nhưng kể từ năm 2018 đến nay, các cơ quan liên quan đã có văn bản báo cáo UBND huyện Th nhưng UBND huyện Th vẫn chưa giải quyết khiếu nại cho ông Phan Tiến L (do bà Phan Thị

Ch đại diện). Do đó, yêu cầu khởi kiện của ông Phan Tiến L về việc buộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Th giải quyết đơn khiếu nại về việc tính giá trị nộp tiền sử dụng đất cho ông Phan Tiến L theo đúng quy định của pháp luật là có cơ sở chấp nhận theo quy định của Luật Khiếu nại.

[3] Xét yêu cầu huỷ một phần Quyết định số 4494/QĐ-UBND ngày 12/7/2018 của UBND huyện Th đối với phần giá trị quyền sử dụng đất tái định cư:

Xét thấy, ông Phan Tiến L bị thu hồi hết đất ở, không có chỗ ở nào khác trong địa bàn xã nơi có đất bị thu hồi và ông L có nhu cầu tái định cư, nên theo quy định tại khoản 2 Điều 42 Luật Đất đai năm 2003 và khoản 1 Điều 19 Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2009 của Chính phủ, ông L thuộc trường hợp được bố trí tái định cư. Tuy nhiên, UBND huyện Th không bố trí tái định cư cho ông L. Sau khi Bản án số 59/2017/HC-ST ngày 07/8/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam có hiệu lực pháp luật, UBND huyện Th mới ban hành Quyết định số 4494/QĐ-UBND ngày 12/7/2018 về việc bố trí đất tái định cư và thu tiền sử dụng đất tái định cư cho ông Phan Tiến L; tại mục 2 Điều 1 của Quyết định số 4494/QĐ-UBND ngày 12/7/2018 của UBND huyện Th có nội dung: Giá trị QSD đất TĐC: $154m^2 \times 1.210.000 \text{ đồng}/m^2 = 186.340.000 \text{ đồng}$; giá trị QSD đất TĐC phải nộp: 186.340.000 đồng. Việc UBND huyện Th không tính giá trị quyền sử dụng đất tái định cư tại thời điểm có Quyết định thu hồi đất (năm 2013) mà tính giá đất tái định cư năm 2018 (thời điểm ban hành Quyết định bố trí đất tái định cư và thu tiền sử dụng đất tái định cư) và không tính hỗ trợ tiền chênh lệch của lô đất tái định cư cho ông L là không đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 42 Luật Đất đai năm 2003; điểm a khoản 2 Điều 9 Nghị định số 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004, khoản 2 Điều 14 Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 và khoản 1 Điều 22 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, không đảm bảo nguyên tắc thu hồi, bồi thường, tái định cư theo quy định pháp luật, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người có đất bị thu hồi. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phan Tiến L về việc huỷ một phần Quyết định số 4494/QĐ-UBND ngày 12/7/2018 của UBND huyện Th đối với phần giá trị quyền sử dụng đất tái định cư.

Từ những phân tích trên, xét thấy yêu cầu khởi kiện của ông Phan Tiến L là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện ông Phan Tiến L.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận nên người bị kiện UBND huyện Th phải chịu án phí hành chính sơ thẩm. Hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp cho người khởi kiện theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015; Luật Khiếu nại năm 2011; Luật Đất đai năm 2003 và năm 2013; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử;

[1] Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện ông Phan Tiến L:

- Buộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Th giải quyết đơn khiếu nại về việc tính giá trị nộp tiền sử dụng đất cho ông Phan Tiến L theo đúng quy định của pháp luật.

- Huỷ một phần Quyết định số 4494/QĐ-UBND ngày 12/7/2018 của Ủy ban nhân dân huyện Th về việc bố trí đất tái định cư và thu tiền sử dụng đất tái định cư cho ông Phan Tiến L để giải phóng mặt bằng xây dựng Công trình: Nâng cấp, cải tạo tuyến đường ĐT 617 đoạn Km 0+00 đến Km 4+245 giai đoạn 1 (đợt 13) tại xã T, huyện Th, tỉnh Quảng Nam đối với phần giá trị quyền sử dụng đất tái định cư (tại mục 2 Điều 1).

[2] Về án phí: Ủy ban nhân dân huyện Th, tỉnh Quảng Nam phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí hành chính sơ thẩm. Hoàn trả lại cho ông Phan Tiến L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002660 ngày 03/6/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Nam.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật đề yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Cục THADS tỉnh Quảng Nam;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Anh Đào

